

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NÚI THÀNH  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2023/HS-ST  
Ngày 22 - 8 - 2023.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Bá

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1) Ông Dương Minh Ngọc

2) Bà Phan Thị Thanh Dung

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Huỳnh Lan Vi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Ông Võ Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Núi Thành và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ, lưu giam Công an huyện Núi Thành vụ án hình sự thụ lý số: 57/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

**Nguyễn Hoàng K**, sinh ngày 30 tháng 6 năm 1989; nơi sinh: huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khối 01, thị trấn N, huyện NT, tỉnh Quảng Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 10/12; con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1967 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1968; Bị cáo có vợ Phạm Thị K và 02 con; con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 18/9/2007 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Đà Nẵng xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội “*Phá hủy công trình phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia*” tại Bản án số 776/2007/HSPT. Đã chấp hành xong hình phạt ngày 30/8/2010.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Tạm giam*” từ ngày 05/4/2023 đến nay. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Chí H, sinh năm 1992. Nơi cư trú: thôn NS, xã TH, huyện NT, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

1. Ông Võ Ngọc Trường S – Chiến sĩ nhà tạm giữ, lưu giam Công an huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

2. Ông Nguyễn Tấn H – Chiến sĩ nhà tạm giữ, lưu giam Công an huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 06/3/2023, Nguyễn Hoàng K vào khu vực Dốc Sỏi, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi gặp một người tên Nam mua 300.000 đồng ma túy đá. Nguyễn Hoàng K lấy ma túy mua được bỏ vào túi quần Jean bên phải rồi về nhà nhằm mục đích đến khuya thì đem ra sử dụng.

Tối ngày 06/3/2023, Nguyễn Hoàng K đi nhờ xe máy của một người đi đường không rõ nhân thân lai lịch đến trại của ông Phạm Văn Tr tại thôn Phú Quý 3, xã Tam Mỹ Đông, huyện Núi Thành để lấy áo khoác mà K để quên trong trại của ông Tr trước đó. Khi đến trại của ông Tr thì K gặp Nguyễn Chí H đang đứng ở phía trước nên cả hai cùng đi vào bên trong và lên gác trại.

Lúc 21 giờ 15 phút, cùng ngày, Tổ công tác Công an huyện Núi Thành kết hợp với Công an xã Tam Mỹ Đông, huyện Núi Thành vào kiểm tra thì Nguyễn Hoàng K mở cửa sổ ném xuống nền đất bên hông của căn phòng, cạnh cửa sổ 01 gói ni lông có khóa nhựa màu trắng viền màu cam, bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá. Tổ công tác đã phát hiện thu giữ tang vật và lập biên bản sự việc.

Tại bản kết luận giám định số 31/KL-KTHS (MT) ngày 14/03/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định (*mẫu ký hiệu A*) là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu A gửi giám định có khối lượng 0,134g.

Tại bản Cáo trạng số: 60/CT-VKS-NT ngày 10 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân để áp dụng đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Áp dụng điểm c

khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng K từ 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 đề nghị tịch thu tiêu hủy tang vật của vụ án là 0,071g ma túy còn lại sau khi gửi giám định và toàn bộ vỏ bao gói.

- Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng K thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình. Bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng, rất ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội; đồng thời mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Chí H vắng mặt. Hội đồng xét xử nhận định rằng trong quá trình điều tra đã được cơ quan điều tra lấy lời khai làm rõ nội dung liên quan đến vụ án và sự vắng mặt của Nguyễn Chí Hòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 và Điều 299 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người liên quan Nguyễn Chí Hòa.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng K đã khai nhận: Vào chiều ngày 06/3/2023, bị cáo vào khu vực Dộc Sỏi, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi mua 300.000 đồng ma túy đá, rồi bỏ vào túi quần Jean bên phải đi về nhà nhằm mục đích đến khuya thì mang ra sử dụng. Đến tối ngày 06/3/2023, bị cáo đi nhờ xe máy của một người đi đường không rõ nhân thân lai lịch đến trại của ông Phạm Văn Tr tại thôn Phú Quý 3, xã Tam Mỹ Đông, huyện Núi Thành để lấy áo khoác mà mình để quên trước đó. Khi đến trại thì không có ông Tr nhưng bị cáo lại gặp Nguyễn Chí H đang đứng ở phía trước cổng nên bị cáo cùng với H đi vào bên trong và lên gác trại. Lúc 21 giờ 15 phút, cùng ngày, Tổ công tác Công an huyện Núi Thành kết hợp với Công an xã Tam Mỹ Đông vào kiểm tra thì Nguyễn Hoàng K mở cửa sổ ném xuống nền đất bên hông của căn phòng, cạnh cửa sổ 01

gói ni lông có khóa nhựa màu trắng viền màu cam, bên trong có chứa ma túy nên bị phát hiện và lập biên bản sự việc.

[4] Đối chiếu lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Vào lúc 21 giờ 15 phút, ngày 06/3/2023, tại gác trại của ông Phạm Văn Tr thuộc thôn Phú Quý 3, xã Tam Mỹ Đông, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam bị cáo Nguyễn Hoàng K đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,134g ma túy loại Methamphetamine. Do đó, có căn cứ khẳng định bị cáo Nguyễn Hoàng K đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng số 60/CT-VKS-NT ngày 10/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

[5] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận định: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo có đủ nhận thức để biết được tác hại của ma túy và những quy định cấm đoán của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội về ma túy. Song, để thỏa mãn nhu cầu, bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm theo quy định của pháp luật Hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; bản thân bị cáo là lao động chính để nuôi các con nhỏ nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét về nhân thân thì bị cáo đã từng bị kết án về tội “*Phá hủy công trình phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia*” nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định rằng cần phải áp dụng mức án nghiêm đối với bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ các vật chứng liên quan đến vụ án bao gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, có gắn sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, bên trong có gắn sim; 01 phong bì niêm phong số 31/PC09 bên ngoài có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam, chữ ký của Lê Hoàng V, Mai Thị Lệ H và Trần Việt L, bên trong có 0,071g chất rắn màu trắng dạng tinh thể còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói.

Sau khi điều tra làm rõ cơ quan công an đã trả lại các điện thoại di động, kèm sim số cho chủ sở hữu là có căn cứ, không ai có ý kiến, khiếu nại gì nên không xem xét. Đối với 01 phong bì niêm phong số 31/PC09 bên ngoài có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam, chữ ký của Lê Hoàng V, Mai Thị Lệ H và Trần Việt L, bên trong có 0,071g chất rắn màu trắng dạng

tinhte còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói. Đây là những vật chứng liên quan trực tiếp đến vụ án nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[8] Những vấn đề có liên quan: Đối với người có tên N quá trình điều tra chưa có đầy đủ căn cứ để xác định lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Núi Thành tách ra tiếp tục xác minh và xử lý sau là có căn cứ, đúng quy định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng K phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng K **01 (Một)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 05 tháng 4 năm 2023.

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật 01 phong bì niêm phong số 31/PC09 bên ngoài có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam, chữ ký của Lê Hoàng V, Mai Thị Lệ H và Trần Việt L, bên trong có 0,071g chất rắn màu trắng dạng tinh thể còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói.

*(Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Núi Thành theo Quyết định chuyển vật chứng số 22/QĐ-VKS-NT ngày 10/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành).*

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng K phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Hoàng K có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (22/8/2023).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Núi Thành
- Công an huyện Núi Thành;
- Chi cục T.H.A dân sự Núi Thành;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Công Bá**